

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2018/HNGĐ-ST
Ngày 27-6-2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Đăng Tr

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công B

Bà Bùi Thùy L.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị C - Thư ký Toà án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

Ngày 27-6-2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 53/2018/TLST-HNGĐ ngày 20/4/ 2018 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/2018/QĐXX-ST ngày 23/5/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 250/2018/QĐST-HNGĐ ngày 08/6/2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Hoàng Công V, ĐKKHKT: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Số 706 đường Trần Tất V, tổ HP2, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Bà Phạm Thị M, ĐKKHKT: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Số 706 đường Trần Tất V, tổ HP2, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 10 tháng 4 năm 2018 và các bản tự khai, nguyên đơn là ông Hoàng Công V trình bày:

Ông và bà Phạm Thị M tự nguyện chung sống với nhau từ ngày 01/01/ 1978, đến ngày 24/7/2008 ông, bà làm đăng ký lại Giấy chứng nhận kết hôn tại UBND xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm. Tháng 8 năm 2008, bà Phạm Thị M đã bỏ nhà đi không để lại địa chỉ, từ đó đến nay không trở về gia đình, địa phương lần nào và cũng không có liên lạc gì với

người thân trong gia đình, ông V và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi, đăng thông tin tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhưng vẫn không ai biết bà M ở đâu, làm gì, địa chỉ như thế nào. Tòa án nhân dân quận K đã tuyên bố bà Phạm Thị M là người mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 03/2018/QĐDS-ST ngày 29/3/2018. Từ đó đến nay ông V và gia đình cũng không có tin tức gì về bà M. Nay ông Hoàng Công V yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn bà Phạm Thị M.

Về con chung: Ông Hoàng Công V và bà Phạm Thị M có hai con chung là Hoàng Minh P, sinh ngày 03/8/1980 và Hoàng Kim A, sinh ngày 29/9/1988, đến nay các con của ông, bà đều đã đủ tuổi trưởng thành và không thuộc trường hợp phải nuôi dưỡng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Đơn đề nghị của các con chung của ông Hoàng Công V và bà Phạm Thị M, đại diện gia đình và đơn đề nghị xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện: Từ sau khi Tòa án có Quyết định tuyên bố bà Phạm Thị M mất tích đến nay, bà Phạm Thị M vẫn không trở về địa phương, gia đình và không có tin tức gì, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án ly hôn theo yêu cầu của ông Hoàng Công V theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà: Ông Hoàng Công V vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với bà Phạm Thị M; không yêu cầu giải quyết về việc nuôi con chung do các con đều đã trưởng thành; không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên toà, Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Hoàng Công V có đơn khởi kiện xin ly hôn với bà Phạm Thị M. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Phạm Thị M có nơi cư trú cuối cùng tại Số 706 đường Trần Tất V, tổ HP 2, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng và thời kỳ hôn nhân vợ chồng thường xuyên ăn ở, sinh hoạt tại đây. Nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận K theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Thủ tục giải quyết vụ án: Mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo về việc đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà Phạm Thị M không có mặt tại phiên toà lần thứ hai mà không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227

và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Phạm Thị M theo quy định của pháp luật.

- Về yêu cầu khởi kiện:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Công V và bà Phạm Thị M tự nguyện chung sống với nhau từ ngày 01/01/1978 đến ngày 24/7/2008 ông, bà làm đăng ký lại Giấy chứng nhận kết hôn tại UBND xã Thái Sơn, H. An Lão, TP. Hải Phòng, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống, vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn và bà M đã bỏ đi không rõ địa chỉ. Tòa án nhân dân quận K đã tuyên bố bà M là người mất tích tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 03/2018/QĐST-DS ngày 29/3/2018. Từ đó đến nay ông V và gia đình vẫn không có tin tức gì về bà M hiện nay đang ở đâu, địa chỉ cụ thể như thế nào. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của ông V là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Ông Hoàng Công V và bà Phạm Thị M có hai con chung là Hoàng Minh Phụng, sinh ngày 03/8/1980 và Hoàng Kim Anh, sinh ngày 29/9/1988, đến nay các con đều đã đủ tuổi trưởng thành và không thuộc trường hợp phải nuôi dưỡng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản và công nợ chung: Ông Hoàng Công V không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Ông Hoàng Công V phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 244; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Hoàng Công V và bà Phạm Thị M.
2. Về con chung: Các con của ông, bà đã trưởng thành, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
3. Về tài sản chung: Ông Hoàng Công V không yêu cầu Tòa án giải quyết.
4. Về án phí: Ông Hoàng Công V phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là

300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010086 ngày 22/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng. Ông Hoàng Công V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Ông Hoàng Công V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bà Phạm Thị M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- TAND TP.Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- VKS ND TP.Hải Phòng;
- Chi cục THA Dân sự quận K;
- UBND xã T, huyện.A,HP;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Đăng Tr

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Đăng Tr